

Số: /KH-BCĐ

Bắc Kạn, ngày tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác cải cách hành chính của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Bắc Kạn năm 2022

Căn cứ Quyết định số 586/QĐ-BCĐ ngày 13/4/2022 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính (CCHC) tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh Bắc Kạn; Kế hoạch số 798/KH-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về thực hiện công tác CCHC năm 2022 và Kế hoạch số 316/KH-BCĐ ngày 19/5/2022 của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh về hoạt động của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh Bắc Kạn năm 2022, Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kiểm tra nhằm đánh giá những kết quả đạt được, phát hiện những hạn chế, yếu kém và khó khăn, vướng mắc trong thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Qua đó tìm những giải pháp tháo gỡ, khắc phục kịp thời góp phần nâng cao hiệu quả công tác CCHC của tỉnh, cải thiện Chỉ số CCHC và nâng cao Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

Kiểm tra để kịp thời đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt công tác CCHC, đề xuất những vấn đề cần quan tâm trong chỉ đạo, điều hành, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền nâng cao chất lượng công tác CCHC của tỉnh và nâng cao Chỉ số PAPI.

Kiểm tra nhằm phát hiện những mô hình, cách làm hay để nêu gương, nhân rộng. Làm cơ sở thẩm định, đánh giá Chỉ số CCHC năm 2022 của các đơn vị, địa phương.

2. Yêu cầu

Việc kiểm tra phải đảm bảo khách quan, trung thực, tuân thủ theo quy định của pháp luật, có trọng tâm, trọng điểm; không gây trở ngại đến hoạt động của các cơ quan, đơn vị được kiểm tra. Sau mỗi cuộc kiểm tra Đoàn kiểm tra có thông báo kết luận rõ ràng.

Cơ quan, đơn vị được kiểm tra báo cáo đầy đủ, chính xác những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các nội dung CCHC và nội dung Chỉ số PAPI. Kết thúc năm (trước 31/12) phải có báo cáo kết quả xử lý những vấn đề phát hiện qua kiểm tra gửi Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh (qua Sở Nội vụ).

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo Kế hoạch CCHC năm 2022 của tỉnh và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh. Công tác tuyên truyền CCHC tại cơ quan, đơn vị. Việc tìm các sáng kiến, giải pháp mới trong thực hiện CCHC.

2. Cải cách thể chế: Công tác ban hành hoặc tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật; công tác kiểm tra, rà soát, theo dõi thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC): Việc công bố, công khai TTHC; rà soát, đánh giá TTHC; công tác thông tin, báo cáo; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC; tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (trực tiếp và trên phần mềm một cửa điện tử); việc thực hiện công khai xin lỗi cá nhân, tổ chức do giải quyết hồ sơ TTHC chậm, muộn so với quy định; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất của đơn vị, địa phương (nếu có).

4. Cải cách tổ chức bộ máy: Tuân thủ các quy định của trung ương, của tỉnh về tổ chức bộ máy; về quản lý, sử dụng biên chế và tinh giản biên chế.

5. Cải cách chế độ công vụ: Thực hiện bố trí, sắp xếp công chức, viên chức theo vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo và bổ nhiệm vị trí lãnh đạo các phòng, ban và tương đương; công tác tuyển dụng, thăng hạng viên chức; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương, lễ lối làm việc và các quy định về văn hoá công sở, công vụ tại cơ quan, đơn vị.

6. Cải cách tài chính công: Thực hiện các quy định về công tác tài chính - ngân sách; xây dựng các quy chế quản lý, sử dụng tài chính công; thực hiện cơ chế tự chủ kinh phí, tài chính tại cơ quan, đơn vị.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử: Ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý hành chính nhà nước, trong giải quyết TTHC đặc biệt là các phần mềm dùng chung. Áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

8. Thực hiện các quy định về phân cấp theo văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1392/UBND-NCPC ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Thông báo số 311/TB-VPCP ngày 16/11/2021 của Văn phòng Chính phủ và Nghị quyết số 04/NQCP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

9. Việc triển khai thực hiện các chỉ số nội dung PAPI tại cơ quan, đơn vị, địa phương để nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh.

III. HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, THÀNH PHẦN VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Hình thức kiểm tra

Kiểm tra trực tiếp và kiểm tra qua báo cáo. Kiểm tra theo kế hoạch (có thông báo trước, các đơn vị báo cáo theo các nội dung yêu cầu) và kiểm tra đột xuất (không thông báo trước).

a) Kiểm tra trực tiếp:

- Kiểm tra thực tế kết quả cụ thể theo từng lĩnh vực tại các cơ quan, đơn vị, địa phương;

- Nghe báo cáo;

- Trao đổi thảo luận.

b) Kiểm tra qua báo cáo:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra gửi báo cáo cho các thành viên đoàn kiểm tra;

- Các thành viên đoàn kiểm tra, kiểm tra qua nội dung báo cáo (trao đổi qua điện thoại, nếu nội dung hoặc vấn đề trong báo cáo chưa rõ).

2. Đối tượng kiểm tra

a) Kiểm tra theo kế hoạch: Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Tư pháp; Sở Giao thông vận tải; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; UBND thành phố Bắc Kạn; UBND huyện Chợ Mới.

b) Kiểm tra đột xuất: Các sở, ban, ngành, UBND các huyện và UBND các xã, phường, thị trấn.

3. Thành phần

a) Đoàn kiểm tra gồm: Trưởng đoàn, thư ký và các thành viên. Đoàn kiểm tra do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định thành lập, trong đó Trưởng đoàn là các thành viên Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh; Thư ký và các thành viên đoàn kiểm tra, căn

cứ điều kiện và nội dung kiểm tra Trưởng Ban Chỉ đạo yêu cầu các đơn vị liên quan cử công chức tham gia làm thư ký và thành viên đoàn kiểm tra.

b) Đơn vị được kiểm tra:

- Các sở, ban, ngành gồm: Lãnh đạo Sở, Trưởng (phó) các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc và công chức được giao phụ trách CCHC của sở, ngành.

- UBND các huyện, thành phố gồm: Chủ tịch UBND, lãnh đạo các phòng chuyên môn và tương đương thuộc UBND cấp huyện, chuyên viên các phòng, ban chuyên môn được giao tham mưu thực hiện các lĩnh vực CCHC.

- UBND cấp xã gồm: Đại diện cấp ủy, Hội đồng nhân dân; Chủ tịch UBND và các công chức chuyên môn.

4. Thời gian kiểm tra

Dự kiến Quý III năm 2022 (*đối với kiểm tra theo kế hoạch sẽ có thời gian cụ thể thông báo chi tiết gửi các cơ quan, đơn vị*).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

- Xăng xe phục vụ Đoàn kiểm tra: Từ nguồn kinh phí chi thường xuyên năm 2022 đã cấp cho Sở Nội vụ.

- Công tác phí: Từ nguồn kinh phí chi thường xuyên năm 2022 hoặc các nguồn kinh phí hợp pháp khác của các đơn vị có thành viên tham gia Đoàn kiểm tra.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ, là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham mưu Ban Chỉ đạo thành lập Đoàn kiểm tra và xây dựng chương trình, thời gian kiểm tra chi tiết từng cuộc kiểm tra; làm đầu mối tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

2. Các sở, ban, ngành liên quan cử công chức tham gia thành viên đoàn kiểm tra theo đúng Kế hoạch này. Kết thúc mỗi đợt kiểm tra các thành viên tham gia Đoàn kiểm tra báo cáo Trưởng Đoàn kết quả kiểm tra thuộc lĩnh vực được phân công kiểm tra để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh (qua Sở Nội vụ) và thông báo kết quả kiểm tra gửi đơn vị, địa phương được kiểm tra biết có giải pháp khắc phục những hạn chế.

3. Cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị nội dung báo cáo bằng văn bản theo nội dung yêu cầu của đoàn kiểm tra; bố trí thành phần làm việc với đoàn kiểm tra đúng quy định; tạo điều kiện để đoàn kiểm tra hoàn thành tốt nhiệm vụ; kết thúc năm (trước 31/12) phải có báo kết quả xử lý những vấn đề phát hiện qua kiểm tra gửi Ban Chỉ đạo tỉnh (qua Sở Nội vụ).

4. Kết thúc các đợt kiểm tra Ban Chỉ đạo tổng hợp kết quả kiểm tra báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh Bắc Kạn năm 2022. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh đến Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử

- Vụ CCHC - Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh (t/h);
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Bắc Kạn;
- Liên đoàn Lao động tỉnh Bắc Kạn;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Kạn;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NCPC (Vân).

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Đăng Bình